

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 145/2019/HSST

Ngày: 15/10/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đoàn Thị Kiều Hương

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Phương và ông Trần Lộc

- **Thư ký phiên toà:** Bà Cao Thị Vân - Thư ký Toà án nhân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2019/ HSST, ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Thị M, (tên gọi khác: không); Sinh ngày 25 tháng 7 năm 1993; Nơi cư trú: bản P, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Văn T (đã chết) và con bà La Thị L, sinh năm 1957; Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 (đã ly hôn); có 01 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam tại Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 27/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng :*

Anh Lê Anh T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: xóm B, xã Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/7/2019, Lô Thị M cùng với Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, trú tại thị trấn G, huyện G, tỉnh T đi lên thị trấn X, huyện X, tỉnh T để hát karaoke. Tại đây M quen một người đàn ông tên C không rõ lai lịch và mua của C 01 gói ma túy đá với giá 3.500.000 đồng. Mua được ma túy, M cầm trên tay và đi về nhà T ngủ. Đến khoảng 12 giờ ngày 27/7/2019, M bắt xe khách từ huyện G, tỉnh T để về

huyện D, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, M xuống xe trước nhà nghỉ TV thuộc xóm 1, xã T thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện D phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Lô Thị M 01 gói nilon màu trắng bên ngoài quấn băng keo màu đen, trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Lô Thị M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Theo kết luận giám định số 1109/KL-PC09 (MT) ngày 30/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu của Lô Thị M gửi tới giám định là methamphetamine, có khối lượng là 1,45 gam.

Cáo trạng số 140/CT-VKSDC, ngày 25/9/2019 truy tố bị cáo Lô Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lô Thị M từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án; do đó đã có đủ cơ sở để kết luận: vào hồi 15 giờ 40 phút ngày 27/7/2019, tại khu vực phía trước nhà nghỉ TV thuộc xóm 1, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An, CQCSĐT Công an huyện D đã bắt quả tang Lô Thị M tàng trữ 01 gói tinh thể màu trắng (dạng ma túy methamphetamine) có khối lượng 1,45 gam nhằm mục đích sử dụng dần. Hành vi

của bị cáo đã phạm vào tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án: Xét vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội miễn sao có lợi và nhằm thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4]. Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên C bán ma túy cho Lô Thị M do không xác định lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: xét toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lô Thị M 18 (mười tám) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/7/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong đúng quy định bên trong có chứa vật chứng thu giữ của Lô Thị M; Vật chứng trên hiện đang được bảo

quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo phiếu nhập kho số NK00124 ngày 26/9/2019.

- Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Lô Thị M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Trại Tạm giam CA tỉnh N.A;
- VKS huyện D;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự H.D;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Đoàn Thị Kiều Hương**